

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **7704**/UBND-TH
V/v báo cáo số liệu giải ngân
đến 20/9/2016 theo Nghị quyết
số 60/NQ-CP của Chính phủ

Đắk Lắk, ngày **26** tháng 9 năm 2016

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Thực hiện Nghị quyết số 60/NQ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo số liệu giải ngân đến ngày 20/9/2016, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao năm 2016 (đợt 1 và đợt 2) và Kế hoạch tỉnh giao:

a. Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao năm 2016 (đợt 1 và đợt 2)

Tổng số 2.134.582 triệu đồng (Vốn trong nước: 1.734.582 triệu đồng và vốn nước ngoài: 400.000 triệu đồng), gồm:

- Vốn cân đối TW cân đối cho NSDP: 1.083.300 triệu đồng;
- Vốn NSTW hỗ trợ: 572.162 triệu đồng (không tính nguồn ứng trước kế hoạch 250.000 triệu đồng);
- Vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia (vốn đầu tư phát triển): 79.120 triệu đồng;
- Vốn nước ngoài: 400.000 triệu đồng.

b. Kế hoạch tỉnh giao năm 2016 (đợt 1 và đợt 2)

Tổng số 2.334.582 triệu đồng (Vốn trong nước: 1.934.582 triệu đồng và vốn nước ngoài: 400.000 triệu đồng), tăng 200 tỷ đồng tiền thu sử dụng đất, gồm:

- Vốn cân đối TW cân đối cho NSDP: 1.283.300 triệu đồng;
- Vốn NSTW hỗ trợ: 572.162 triệu đồng (không tính nguồn ứng trước kế hoạch 250.000 triệu đồng);
- Vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia (vốn đầu tư phát triển): 79.120 triệu đồng;
- Vốn nước ngoài: 400.000 triệu đồng.

2. Số liệu báo cáo tình hình thực hiện giải ngân đến ngày 20/9/2016:

Kế hoạch đầu tư từ nguồn vốn NSNN kế hoạch năm 2016 và tình hình thực hiện, giải ngân vốn Trái phiếu Chính phủ kế hoạch năm 2016 như sau:

Kết quả giải ngân tính đến 20/9/2016 cụ thể như sau:

- a. Vốn NSNN: 866.677 triệu đồng/2.334.582 triệu đồng, trong đó:
- Vốn trong nước: 769.026 triệu đồng/ 1.934.582 triệu đồng;
 - Vốn nước ngoài: 97.651 triệu đồng/400.000 triệu đồng;

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

- b. Vốn Trái phiếu chính phủ: 268.681 triệu đồng/843.632 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo).

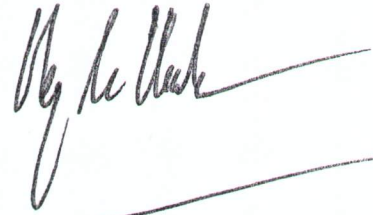
* Riêng một số nguồn, Kho bạc Nhà nước không thể báo cáo số liệu hàng tháng mà chỉ báo cáo theo quý với tổng số tiền **478,4 tỷ đồng**, gồm: (i) tiền sử dụng đất cấp huyện: **354 tỷ đồng**; (ii) Trích kinh phí Quỹ phát triển đất cấp tỉnh: **43,8 tỷ đồng**, Kinh phí đo đạc cấp tỉnh từ nguồn thu sử dụng đất: **14,6 tỷ đồng**; (iii) Phân cấp cho cấp huyện vốn đầu tư cho giáo dục và đào tạo: **66 tỷ đồng**. Do đó trong báo cáo hàng tháng chưa có số liệu giải ngân của số vốn trên.

UBND tỉnh Đắk Lắk đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét và tổng hợp./

Nơi nhận: 

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lưu VT, KT, TH (T-20b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Ninh



Phụ lục 1

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TỪ VỐN NSNN KẾ HOẠCH NĂM 2016

(Kèm theo Công văn số 7704 /UBND-TH ngày 26 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị: Tr. Đồng

STT	Chương trình/ ngành, lĩnh vực	Kế hoạch năm 2016			Khối lượng thực hiện từ 01/01/2016 đến ngày 20 tháng báo cáo			Giải ngân từ ngày 01/01/2016 và KH 2015 kéo dài (nếu có) từ ngày 01/02/2016 đến ngày 20 tháng báo cáo			Ghi chú
		Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG SỐ VỐN	2.334.582	1.934.582	400.000	830.737	733.086	97.651	866.677	769.026	97.651	
I	Đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	1.283.300	1.283.300		448.944	448.944		484.884	484.884		Chưa có SL giải ngân chi tiết phần 478,4 tỷ đồng
	<i>Trong đó: đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất</i>				<i>20.435</i>	<i>20.435</i>		<i>20.435</i>	<i>20.435</i>		
II	Đầu tư các chương trình mục tiêu và chương trình mục tiêu quốc gia	1.051.282	651.282	400.000	381.793	284.142	97.651	381.793	284.142	97.651	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	79.120	79.120		29.028	29.028		29.028	29.028		
2	Các chương trình mục tiêu	972.162	572.162	400.000	352.765	255.114	97.651	352.765	255.114	97.651	

Phụ lục 2

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN VỐN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ KẾ HOẠCH NĂM 2016

(Kèm theo Công văn số 7704 /UBND-TH ngày 26 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị: Tr. Đồng

STT	Danh mục dự án	Tổng số vốn kế hoạch năm 2016 được giao và số vốn kế hoạch năm 2015 kéo dài sang năm 2016 (nếu có)		Kế hoạch năm 2015 được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài sang năm 2016 (nếu có)		Kế hoạch năm 2016		Khối lượng thực hiện từ 01/01/2016 đến ngày 20 tháng báo cáo		Giải ngân từ ngày 01/01/2016 đến ngày 20 tháng báo cáo		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP	Tổng số	Trong đó: TPCP	
1	2	3=5+7	4=6+8	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG SỐ VỐN	843.632	843.632	139.179	139.179	704.453	704.453	218.681	218.681	218.681	218.681	
1	Giao thông	21.786	21.786	21.786	21.786			446	446	446	446	
2	Thủy lợi	363.528	363.528	72.075	72.075	291.453	291.453	93.442	93.442	93.442	93.442	
3	Y tế	358.284	358.284	16.284	16.284	342.000	342.000	96.421	96.421	96.421	96.421	
4	Vốn TPCP XD nông thôn mới	93.488	93.488	22.488	22.488	71.000	71.000	25.429	25.429	25.429	25.429	
5	Đối ứng các chương trình, dự án ODA	6.545	6.545	6.545	6.545			2.943	2.943	2.943	2.943	